

11 đại nạn dân tộc sẽ xảy ra khi đồng nhân dân tệ tự do giao dịch tại lãnh thổ Việt Nam

Tổng thống Nga Putin đang thúc đẩy thanh toán song phương không sử dụng đồng Đô la do bị Mỹ và phương Tây cấm vận quá ngặt nghèo. Nhưng đó là thanh toán qua ngân hàng. Khác xa với thanh toán tiền mặt ở biên giới Việt – Trung mà Thông tư số 19/2018TT-NHNN pháp định hóa. Hệ lụy của Thông tư số 19/2018TT-NHNN đang còn trùng điệp phía trước mà những người cho ra đời nó không thể tiên liệu hết.



“Kinh tế quyết định chính trị. Nắm giữ đồng tiền là nắm giữ kinh tế, là tiến tới quyết định chính trị”

1. TỰ NGUYỆN TỪ BỎ LỢI ÍCH TÀI CHÍNH HỢP PHÁP THEO THÔNG LỆ QUỐC TẾ

Khi đi đến một quốc gia nào bạn chỉ có thể sử dụng được đồng tiền của quốc gia đó. Bạn buộc phải đổi tiền. Sang Thái Lan phải tiêu bằng đồng Bạt. Sang Singapore phải dùng đồng Đô la Singapore. Đến Liên minh Châu Âu phải dùng đồng Euro...

Đến phải đổi tiền – mất phí chuyển đổi. Đi phải đổi tiền – lại mất phí chuyển đổi. Tối thiểu là hai lần mất phí chuyển đổi cho nước mình đến.

Một quốc gia có nhiều khách nước ngoài mua hàng hóa và đến du lịch hay công tác sẽ thu được một khoản lợi khổng lồ từ tác nghiệp chuyển đổi ngoại tệ.

Nay Thông tư số 19/2018TT-NHNN NHNN cho phép thương nhân biên giới, cả người VN lẫn TQ được thanh toán CNY trực tiếp mà không qua chuyển đổi sang tiền Việt Nam, tức là đã từ bỏ lợi ích chuyển đổi ngoại tệ hợp pháp mà tất

cả các nước đều thực thi, một quyết định mang lại tổn thất tài chính không nhỏ cho Việt Nam. Nhớ rằng hàng hóa TQ xuất sang VN lớn hơn nhiều so với hàng hóa VN xuất sang TQ. Cho nên thương nhân TQ có được lợi thế nhiều hơn thương nhân VN.

Như vậy, Thông tư số 19/2018TT-NHNN thêm một lần nữa minh chứng sự tùy tiện lạc lõng của Việt Nam trong tiến trình phát triển của nhân loại. Đừng viện vào những nước nghèo ở châu Phi. Mà hãy học theo các nước phát triển.

2. THỨC ĐÃY BUÔN LẬU

Nếu trước đây, mọi tác nghiệp mua bán phải thanh toán qua ngân hàng, thì Thông tư số 19/2018TT-NHNN sẽ góp phần hợp pháp hóa hàng buôn lậu. Vì tất cả các hàng hóa buôn lậu sẽ được trả tiền trực tiếp tay đôi giữa hai bên mua bán, mà không qua ngân hàng, không phải lo tìm cách đổi và chuyển tiền lậu qua biên giới.

Có người phản bác rằng, theo quy định của Thông tư số 19/2018TT-NHNN thì chỉ được giữ đồng CNY trong 7 ngày là phải nộp vào ngân hàng. Chưa có Thông tư số 19/2018TT-NHNN mà đồng CNY đã ngênh ngang trên thị trường, hướng chỉ là cho phép mang công khai đồng CNY trong 7 ngày. Sau 7 ngày không nộp, trong 7 ngày làm được những thương vụ gì? – hãy tự đi buôn, hay hỏi thương nhân thì khác biệt.

Lại lập luận rằng cầm đồng CNY là chỉ có thương nhân pháp nhân Việt Nam ở biên giới được phép. Người Trung Quốc có thể trở thành thương nhân pháp nhân Việt Nam ở biên giới không? Hăng hà sa số!

Sau Thông tư số 19/2018TT-NHNN, hàng hóa Trung Quốc buôn lậu sang Việt Nam sẽ tăng lên và đạt những con số còn khủng khiếp hơn. Nhất là trong bối cảnh Mỹ đánh thuế gắt gao lên hàng hóa xuất xứ Trung Quốc, buộc Trung Quốc phải đùn hàng hóa sang các thị trường khác. Thông tư số 19/2018TT-NHNN là một thang thuốc chống lưng cho Trung Quốc cầm cự với Mỹ trong cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung.

3. TỔN THẤT VỀ THU THUẾ

Không chỉ mất phí chuyển đổi ngoại tệ trong giao dịch thương mại, Chính phủ Việt Nam còn mất một khoản thu lớn nữa do không thể đánh thuế lên hàng hóa buôn lậu. Mà khối lượng này sẽ mỗi ngày một tăng, đạt con số hàng chục tỷ USD hàng năm. Chính phủ đang thiếu tiền, mà lại chủ động từ bỏ nguồn thu thuế chính đáng này để tận thu ở những khoản khó khăn khác. Quả là đường quang không đi lại quàng vào bụi rậm.

4. KHÔNG KIỂM SOÁT ĐƯỢC THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Công dân Liên minh châu Âu đến Thụy Sĩ không cần Visa và ngược lại. Lưu thông giữa Thụy Sĩ và Liên minh châu Âu không khác gì một khối thống nhất. Vậy mà đồng Euro phải chuyển đổi sang đồng Franc Thụy Sĩ nếu muốn tiêu ở Thụy Sĩ. Vì thế Thụy Sĩ kiểm soát hoàn toàn nguồn hàng hóa bán ra mua vào

trên lãnh thổ của mình qua đồng Franc Thụy Sĩ.

Nay người Trung quốc sang Việt Nam tiêu tiền Trung Quốc thì Bộ Công Thương không kiểm soát được thị trường. Kéo theo Chính phủ Việt Nam không thể kiểm soát được nguồn hàng hóa mua vào bán ra. Còn Tổng cục thống kê không thể đưa ra số liệu sát thực về tổng sản phẩm xã hội.

5. MẤT QUYỀN KIỂM SOÁT VÀ ĐIỀU HÀNH THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

Cùng với mất quyền kiểm soát hàng hóa là mất quyền kiểm soát tài chính. Bộ Tài chính sẽ không kiểm soát được dòng tiền. Nguy hiểm hơn, Thông tư số 19/2018TT-NHNN đã tự nguyện san sẻ quyền điều hành nguồn tài chính cho Trung Quốc.

6. TRỞ THÀNH THỊ TRƯỜNG THUỘC ĐỊA CỦA TRUNG QUỐC

Nếu trước đây, hàng hóa Trung quốc đã tràn ngập Việt Nam, nhưng giao dịch chính thức vẫn bằng đồng tiền Việt Nam thì Việt Nam vẫn giữ được chủ quyền thị trường của mình.

Ba nhân tố cơ bản để hình thành nên thị trường là con người, hàng hóa và tiền tệ. Trung Quốc đã có hàng hóa và con người tràn ngập thị trường Việt Nam.

Điều Trung Quốc đang thiếu là tiêu đồng Nhân dân tệ hợp pháp tại Việt Nam.

Nay với Thông tư số 19/2018TT-NHNN thì tiền Trung Quốc được giao dịch tại thị trường Việt Nam. Từ đây, về mặt pháp lý, lý luận và thực tế, một phần lãnh thổ Việt Nam đã trở thành thị trường của Trung Quốc.

Như vậy Thông tư số 19/2018TT-NHNN là phép mở rộng biên giới thị trường Trung Quốc sang lãnh thổ Việt Nam. Trên cùng một thị trường cùng có hai đồng tiền của hai quốc gia được lưu thông, thì một trong hai sẽ là thị trường thuộc địa. Nghĩa là, một phần lãnh thổ Việt Nam, nơi đồng Nhân dân tệ được hợp pháp lưu thông, đã trở thành thị trường thuộc địa của Trung Quốc.

Đừng bào chữa bằng thị trường Đô La chợ đen. Một đảng là hợp pháp. Một đảng là bất hợp pháp.

7. TIẾP TAY CHO THAM NHŨNG

Những người quyết định ra đời Thông tư số 19/2018TT-NHNN, cho phép đồng Nhân dân tệ lưu thông tự do hợp pháp tại khu vực biên giới Việt – Trung, có thể đã không dự liệu được một hậu quả nguy hại khác, đó là tiếp tay cho tham nhũng phát triển.

Ai cũng biết doanh nghiệp Trung Quốc thắng thầu là nhờ vào hối lộ. Không chỉ ở Việt Nam mà khắp mọi nơi trên thế giới. Như tiến sĩ Lê Đăng Doanh đã lưu ý, doanh nghiệp Trung Quốc sẵn sàng lại quả tối thiểu là 30% “tiền tươi”. Đó là trong thời kỳ đồng tiền phải chuyển qua ngân hàng, mọi giao dịch bị kiểm soát trên bảng thanh quyết toán. Việc rút tiền mặt hối lộ phải biến hình qua nhiều công đoạn tinh vi, để tránh sự phát hiện của chế tài chống tham nhũng.

Nay đồng Nhân dân tệ lưu thông và chuyển đổi tự do hợp pháp trên thị trường

Việt Nam thì các doanh nghiệp Trung Quốc tha hồ đút lót mà không sợ bị phát hiện, không phải vất vả thu xếp nguồn tiền. Một cách vô tình, Thông tư số 19/2018TT-NHNN đã trở thành vũ khí tiếp tay cho tham nhũng.

8. GIÚP CHO TRUNG QUỐC THẬU TÓM CÁC DỰ ÁN KINH TẾ

Xa hơn, Thông tư số 19/2018TT-NHNN là phương tiện giúp cho Trung Quốc thắng thầu các dự án kinh tế trọng điểm, thao túng đấu thầu cổ phiếu để sở hữu các doanh nghiệp lớn của Việt Nam trong tiến trình cổ phần hóa. Nguy hiểm nữa là tăng cơ hội giúp cho Trung Quốc thâu tóm đất đai.

9. THAO TÚNG TIỀN TỆ VÀ ĐE DỌA PHÁ GIÁ TIỀN VIỆT NAM

Những điều nêu trên chưa phải là tất cả. Một ‘bí kíp’ trong ‘liên hoàn cước’ hạ đo ván Việt Nam của Trung Quốc đang được cất dấu. Đó là khi Trung Quốc nhờ Thông tư 19/2018TT-NHNN mà dự trữ được một lượng lớn tiền Việt Nam ngoài ngân hàng, và một lượng khổng lồ đồng Nhân dân tệ trên thị trường Việt Nam, ngoài tầm kiểm soát của NHNN Việt Nam, thì một phép chuyển đổi tiền tệ của Trung Quốc sẽ là cú đấm thối sơn lên nền tài chính hom hem của Việt Nam, làm đồng tiền Việt Nam mất giá theo ý muốn của Trung Quốc.

10. ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYỀN KIỂM SOÁT NỀN KINH TẾ CỦA CHÍNH PHỦ

Khi mà Bộ Tài chính không kiểm soát được thị trường tài chính, khi mà Bộ Công Thương không kiểm soát được thị trường hàng hóa, khi mà Tổng cục thống kê không có số liệu chính xác về tổng sản phẩm xã hội, thì thử hỏi Chính phủ có kiểm soát được nền kinh tế quốc dân không? Đó là chưa nói đến các bất lực khác đã đề cập ở trên: bị thâu tóm các dự án kinh tế, bị thao túng đấu thầu cổ phần hóa, bị đe dọa phá giá đồng tiền Việt Nam ngoài ý muốn của Chính phủ.

11. ĐE DỌA AN TOÀN XÃ HỘI VÀ AN NINH QUỐC GIA

Còn nữa là những cú đâm lén.

Cứ nghĩ đến đặc khu Vân Đồn và quyết định của NHNN Việt Nam cho lưu thông đồng Nhân dân tệ trong thương mại biên giới Việt – Trung mà rùng mình. Rồi đây các băng nhóm tội phạm chạy từ Trung Quốc sang, cùng với hoạt động của xã hội đen, sẽ đem đến bất an cho toàn xã hội.

Rồi đây thương nhân Trung Quốc sẽ thêm phương tiện để tung hoành mà phá hoại nền kinh tế Việt Nam.

Không cần dùng đến hình thức bình phong ‘Vải thưa che mắt thánh’ kiểu Vũ Nhôm, Cơ quan tình báo Trung Quốc tha hồ mà múa võ trên lãnh thổ Việt Nam. Trên đây là 11 hệ lụy nguy hại mà Thông tư số 19/2018TT-NHNN sẽ mang đến cho Việt Nam. Còn những nguy hại khác nữa chưa thể kê khai đầy đủ ở đây.

Điều mà người dân lo lắng cuối cùng, chính là an nguy của Tổ Quốc. Do đó không thể không đặt vấn đề tại sao lại xuất hiện Thông tư số 19/2018TT-NHNN vào lúc này, và làm thế nào để giảm thiểu tai họa của nó.

II. AI KHÁT KHAO HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI?

Theo báo cáo gần nhất của Bộ tài chính, từ 2013 đến hết quý I/2018 Việt Nam xuất sang Trung Quốc khoảng 100 tỷ USD và mua của Trung Quốc 250 tỷ USD. Mỗi năm thâm hụt trung bình 25 tỷ USD. Đó là chưa kể hàng chục tỷ USD hàng hóa nhập lậu mỗi năm qua biên giới từ Trung Quốc mà Bộ Tài chính không có số liệu.

Dẫn ra điều trên để khẳng định rằng, Trung Quốc khát khao Hiệp định thương mại biên giới hơn Việt Nam nhiều lần. Và chính Trung Quốc đã hối thúc để sớm ra đời Hiệp định thương mại biên giới giữa hai nước.

III. SAO LẠI LÀ LÚC NÀY?

Không biết Trung Quốc đã ban hành quyết định cho lưu thông đồng tiền Việt Nam trên lãnh thổ Trung Quốc hay chưa, nhưng nhiều người Việt Nam bất ngờ về thời điểm ra đời Thông tư số 19/2018TT-NHNN của NHNN Việt Nam.

Một cách ngẫu nhiên, Thông tư số 19/2018TT-NHNN ngày 28/8/2018, được ban ra ngay trước ngày 2/9 và có hiệu lực vào ngày 12/10, đã phủ nổi buồn lên đầu nhiều người Việt Nam trong dịp Quốc khánh 2/9. Ở mặt khác Thông tư số 19/2018TT-NHNN lại là niềm vui cho lãnh đạo Bắc Kinh trong dịp Quốc Khánh 1/10. Tại sao lãnh đạo của NHNN Việt Nam không thể chờ được ít tuần nữa?

Không nghi ngờ gì về việc Trung Quốc hối thúc Việt Nam triển khai điều 8 Hiệp định thương mại biên giới càng sớm càng có lợi cho Trung Quốc. Nhưng sức nóng của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung buộc Trung Quốc phải nhanh chóng mở rộng thị trường, bù vào sự thâm hụt của thị trường Mỹ. Chiến tranh thương mại Mỹ – Trung khiến Trung Quốc gia tăng áp lực để điều 8 của Hiệp định thương mại biên giới phải thực thi sớm hơn dự định của đối tác Việt Nam. Chiến tranh thương mại Mỹ – Trung đã gián tiếp ép để non Thông tư số 19/2018TT-NHNN.

IV. MỘT QUYẾT ĐỊNH KHÔNG SÁNG SUỐT

Trong suốt mấy chục năm tồn tại, NHNN Việt Nam đã có những quyết định sai lầm, gây ra nhiều tổn thất cho nền tài chính nước nhà. Điển hình nóng hổi là những quyết định về thành lập và sát nhập ngân hàng từ sau năm 2000 đến nay, đã làm điêu đứng nền tài chính Việt Nam, mà hậu quả là một loạt các vụ án lớn về ngân hàng đang phải xét xử. Nhưng hậu quả của các quyết định đó không thể so với hệ lụy của Thông tư số 19/2018TT-NHNN.

V. ĐỪNG TỰ MÌNH CHUI DẦN VÀO RỌ

Các Thống đốc NHNN Việt Nam không đủ giỏi để bõn cọt với tài chính mà đi ngược với thông lệ quốc tế. Và cũng chưa đủ già giặn để hiểu hết Trung Quốc. Trung Quốc đang dùng kế sách “Một vành đai một con đường để thâm tóm thế giới”. Thủ tướng Malaysia Mahathir gọi đó là Chính sách Thực dân mới. Còn Việt Nam thì đã bị Trung Quốc giăng lưới “Liên hoàn kế” bao vây như nát khắp mọi nơi rồi. Nay lại tự mình chui dần vào rọ thì không ai có thể cứu giúp được.

VI. QUAY ĐẦU LẠI LÀ BỜ

Đừng nghĩ rằng các điều trên là phóng đại, là hoang tưởng. Cũng không phải do thế lực thù địch xúi dục để phá hoại tình hữu nghị và sự hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc. Càng không phải tự diễn biến để chống phá nhà nước.

Như con gà xù lông trước vòng lượn của con diều hâu trên trời cao, như con bò lông lên trước một trận động đất sắp xảy ra, lòng yêu nước của nhân dân là cảm ứng kể biến thiên trước sự xuất hiện mọi đe dọa an ninh nước nhà. Không phải cảnh giác, mà không thể ngủ được khi Tổ Quốc bị đe dọa.

(Theo facebook)

Nguồn: <http://chinhtri.vn/11-dai-nan-dan-toc-se-xay-ra-khi-dong-nhan-dan-te-tu-do-giao-dich-tai-lanh-tho-viet-nam.html>

THÔNG TƯ 19

Trang sau

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

Số: *AG*.../2018/TT-NHNN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2018

THÔNG TƯ
**Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại
biên giới Việt Nam – Trung Quốc**

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết hoạt động thương mại biên giới;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Thực hiện Hiệp định thương mại biên giới ký ngày 12 tháng 9 năm 2016 giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Hiệp định thanh toán và hợp tác ký ngày 26 tháng 5 năm 1993, sửa đổi ngày 16 tháng 10 năm 2003 giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam – Trung Quốc.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định các nội dung liên quan đến quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc, bao gồm:

- a) Thanh toán trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ qua biên giới của thương nhân;
- b) Thanh toán trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ của cư dân biên giới;
- c) Thanh toán trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ tại chợ biên giới;
- d) Các hoạt động ngoại hối khác quy định tại Chương IV Thông tư này.

2. Việc mang ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam (VND) tiền mặt và Nhân dân tệ (CNY) tiền mặt của cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới Việt Nam - Trung Quốc thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam về mang ngoại tệ tiền mặt, VND tiền mặt khi xuất cảnh, nhập cảnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1. Thương nhân Việt Nam, thương nhân Trung Quốc có hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc.
- 2. Cư dân biên giới Việt Nam, cư dân biên giới Trung Quốc có hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc.
- 3. Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối tại Việt Nam (sau đây gọi là ngân hàng được phép).
- 4. Chi nhánh của ngân hàng được phép đặt tại vùng biên giới, khu kinh tế cửa khẩu Việt Nam – Trung Quốc (sau đây gọi là chi nhánh ngân hàng biên giới).
- 5. Tổ chức kinh doanh hàng miễn thuế, tổ chức cung ứng dịch vụ ở khu cách ly tại các cửa khẩu quốc tế, tổ chức kinh doanh kho ngoại quan tại vùng biên giới, khu kinh tế cửa khẩu Việt Nam – Trung Quốc.
- 6. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động thanh toán trong thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

Chương II **THANH TOÁN TRONG HOẠT ĐỘNG MUA BÁN, TRAO ĐỔI** **HÀNG HÓA, DỊCH VỤ QUA BIÊN GIỚI VIỆT NAM - TRUNG QUỐC CỦA** **THƯƠNG NHÂN**

Điều 3. Đồng tiền thanh toán

Đồng tiền thanh toán trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc của thương nhân là ngoại tệ tự do chuyển đổi, VND hoặc CNY.

Điều 4. Phương thức thanh toán

1. Thanh toán qua ngân hàng, bao gồm:

- a) Thanh toán bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi qua ngân hàng được phép theo quy định hiện hành về quản lý ngoại hối;
- b) Thanh toán bằng CNY qua chi nhánh ngân hàng biên giới;
- c) Thanh toán bằng VND qua chi nhánh ngân hàng biên giới.

2. Thanh toán bằng VND tiền mặt hoặc CNY tiền mặt.

3. Thanh toán phần chênh lệch trong giao dịch bù trừ hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu với hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu (phần chênh lệch thanh toán qua ngân hàng theo quy định tại khoản 1 Điều này).

Điều 5. Thanh toán bằng VND tiền mặt hoặc CNY tiền mặt

1. Thương nhân Việt Nam được thu VND tiền mặt hoặc CNY tiền mặt từ hoạt động xuất khẩu hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới theo quy định của pháp luật về hoạt động thương mại biên giới và nộp vào tài khoản thanh toán mở tại chi nhánh ngân hàng biên giới.

2. Nguyên tắc nộp tiền mặt vào tài khoản:

a) Nguồn thu tiền mặt từ mỗi hợp đồng xuất khẩu hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới chỉ được nộp vào 01 (một) tài khoản thanh toán (bằng VND hoặc CNY) mở tại chi nhánh ngân hàng biên giới;

b) Thương nhân Việt Nam khi nộp tiền mặt vào tài khoản có trách nhiệm xuất trình chứng từ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các loại giấy tờ, chứng từ đã xuất trình cho chi nhánh ngân hàng biên giới, bao gồm:

(i) Bản chính hợp đồng xuất khẩu hàng hóa hoặc bảng kê bán hàng;

(ii) Tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đã được xác nhận trên hệ thống hàng đã qua khu vực giám sát hải quan in ra từ hệ thống thông quan tự động. Trường hợp hàng hóa của thương nhân Việt Nam được xuất khẩu thông qua cư dân biên giới thì nộp tờ khai xuất khẩu hàng hóa cư dân biên giới đã được Chi cục hải quan cửa khẩu xác nhận;

(iii) Tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh có xác nhận của Hải quan cửa khẩu về số CNY tiền mặt mang vào Việt Nam trong thời hạn 7 (bảy) ngày kể từ ngày nhập cảnh ghi trên tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh (đối với trường hợp nộp CNY tiền mặt).

3. Trên cơ sở kiểm tra các chứng từ quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, chi nhánh ngân hàng biên giới đóng dấu xác nhận số tiền thương nhân Việt Nam

Nguồn: <https://vndoc.com/thong-tu-so-19-2018-tt-nhnn>

www.vietnamvanhien.com

